TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/DS-ST
Ngày: 17-6-2025
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Kim Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Nhung**.

2. Bà **Thái Ánh Trinh.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Điêu Khắc Khanh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ *tham gia phiên toà:* Bà **Phạm Ngọc Chi** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 450/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 497/2025/QĐST-DS ngày 29/5/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975 – Có mặt

Địa chỉ: Số 28/84 khu vực TN, phường TAĐ, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:*

1. Ông **Trương Văn V**, sinh năm 1984 – Vắng mặt

2. Bà **Trần Thị Cẩm V**, sinh năm 1957 – Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Khu vực LT2, phường TN, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày*:

Vào ngày 29/3/2023, ông Trương Văn V, cùng mẹ ruột là bà Trần Thị Cẩm

V và ông có ký kết biên bản thỏa thuận nhận tiền góp vốn; Theo thỏa thuận thì ông đưa cho ông V, bà V số tiền 10.000.000 đồng để thực hiện mua bán (buôn bán tạp hóa) và hàng tháng bị đơn phải chia lợi nhuận cho ông 600.000 đồng, không kể lời hay lỗ; ông không tham gia vào việc buôn bán; Thời hạn góp vốn 06 tháng (kể từ ngày 29/03/2023 đến ngày 29/9/2023) phải trả lại tiền vốn góp. Sau khi thỏa thuận thì bị đơn chỉ thanh toán cho ông được 01 tháng tiền lợi nhuận. Nay nhận thấy bản chất sự việc thỏa thuận giữa các bên là hợp đồng vay tài sản. Vì vậy, ông có thay đổi yêu cầu là yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho ông số tiền vay vốn gốc là 10.000.000 đồng và tiền lãi với lãi suất 1,66%/tháng, tính từ ngày 29/03/2023 đến ngày 09/6/2025 làm tròn là 26 tháng với số tiền là 4.316.000 đồng, trừ đi 600.000 đồng bị đơn đã trả nên còn lại 3.716.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập bị đơn ông Trương Văn V, bà Trần Thị Cẩm V tham gia tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông bà đều vắng mặt và cũng không nộp cho Tòa án văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn ông Trương Văn V, bà Trần Thị Cẩm V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt họ.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Xét nguyên đơn ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị đơn ông V, bà V có trách nhiệm trả cho ông tổng số tiền vay 13.716.000 đồng. Do vậy xác định đây là quan hệ tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Xét nguyên đơn căn cứ vào biên bản thỏa thuận – nhận tiền góp vốn ngày 29 tháng 3 năm 2023 (bút lục 05) có nội dung: Bên A – bên giao tiền (ông Nguyễn Văn T) có giao cho bên B – bên nhận tiền (ông Trương Văn V, bà Trần Thị Cẩm V) số tiền 10.000.000 đồng để bên B làm vốn và bên B phải chia lợi nhuận cho bên A mỗi tháng 600.000 đồng; Thời hạn trả lại tiền góp vốn là 06 tháng, kể từ ngày 29/3/2023 đến ngày 29/9/2023….để yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ. Nay nguyên đơn xác định bản chất nội dung thỏa thuận giữa các bên là hợp đồng

vay tài sản nên có xác định lại yêu cầu về việc trả số tiền vay nợ gốc 10.000.000 đồng và số tiền nợ lãi là 3.716.000 đồng (mức lãi suất tính 1,66%/tháng, tính từ ngày 29/3/2023 đến ngày xét xử, làm tròn 26 tháng và cấn trừ lại số tiền bị đơn đã trả 600.000 đồng). Riêng về phía bị đơn ông V, bà V dù đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của ông T và triệu tập ông bà tham gia tố tụng nhiều lần nhưng ông bà không có ý kiến và cũng không có mặt theo giấy triệu tập. Căn cứ Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: 1. Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó……. . 2. Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. 3….. Vì vậy, có cơ sở xác định rằng ông V, bà V có vay số tiền 10.000.000 đồng của ông T vào ngày 29/3/2023, vay có kỳ hạn và có lãi nhưng đến nay bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn; từ đó căn cứ Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn ông V, bà V có trách nhiệm trả số tiền vay nợ gốc 10.000.000 đồng và số tiền nợ lãi là 3.716.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

[5] Xét đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** <u>Tuyên án</u>**:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Trương Văn V, bà Trần Thị Cẩm V có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Văn T tổng số tiền vay 13.716.000đ (Mười ba triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng); trong đó: nợ gốc là 10.000.000 đồng và nợ lãi là 3.716.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Trương Văn V, bà Trần Thị Cẩm V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 685.800đ (Sáu trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm đồng).

Ông Nguyễn Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0005901 ngày 03/01/2025.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mỹ Nhung **Thái Ánh Trinh** **Hoàng Thị Kim Hưng**